



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN COSEVCO**

Năm báo cáo : **2021**

### 1. Thông tin chung

- Tên doanh nghiệp:

. Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Gạch men Cosevco.

. Tên tiếng Anh : Cosevco Ceramic Tiles Joint Stock Company.

. Tên viết tắt : DACERA.

- Giấy CNĐK. DN số : 0400347937

- Vốn điều lệ : 65.000.000.000 đồng

- Trụ sở chính : Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- Điện thoại : 0511.3732368.

- Fax : 0511.3842756.

- Website : [www.dacera.com.vn](http://www.dacera.com.vn)

### 2. Quá trình hình thành và phát triển :

Được thành lập ngày 04/6/1981, có tên là Nhà máy cơ khí xây dựng trực thuộc Công ty xây dựng số 7, hoạt động trong lĩnh vực đại tu xe máy thi công.

Năm 1990, Nhà máy chuyển sang sản xuất tấm lợp Fibrocement. Năm 1996, Nhà máy chuyển sang sản xuất gạch ốp lát Ceramic. Năm 1999, Bộ Xây dựng ra quyết định số 1314/QĐ-BXD ngày 28/10/1999 thành lập Công ty Gạch men Cosevco trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại hai đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung là Nhà máy Gạch ốp lát Ceramic Đà Nẵng và Nhà máy xi măng Cosevco Đà Nẵng. Công ty là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, đơn vị thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 112486 ngày 16/11/1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.

Năm 2006 Thực hiện chủ trương của nhà nước về đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, ngày 23/3/2006 Bộ Xây dựng có quyết định số 488/QĐ-BXD về việc thực hiện cổ phần hoá Công ty Gạch men Cosevco. Ngày 26/12/2006 Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 1783/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Gạch men Cosevco thành công ty cổ phần.

Công ty cổ phần chính thức được thành lập và hoạt động vào ngày 17/01/2007 với vốn điều lệ là 26 tỷ đồng.

Năm 2009, Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng tái cơ cấu lại doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng 50 tỷ đồng.

Năm 2013, Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 65 tỷ đồng

Hiện CTCP gạch men Cosevco chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và sẽ tiếp tục xem xét đăng ký niêm yết khi có đủ điều kiện trong thời gian tới.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh :**

#### **+ Ngành nghề kinh doanh chính :**

- Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic.
- Sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gạch Ceramic.
- Khai thác, chế biến kinh doanh các loại khoáng sản phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng và xây dựng.
- Thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí, kinh doanh xuất nhập khẩu

#### **+ Địa bàn kinh doanh :**

- Trụ sở chính : Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :**

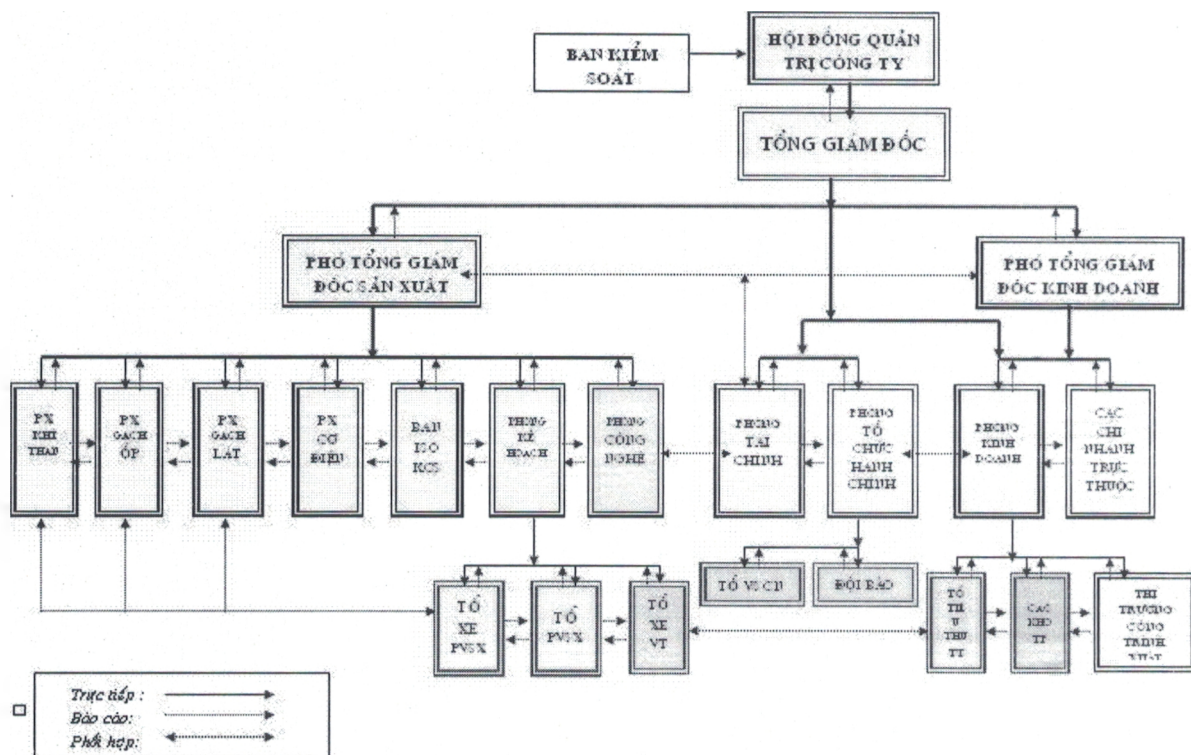
- Mô hình quản trị : Công ty CP gạch men Cosevco hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng chưa niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần, trong đó :

- Các cổ đông lớn : 4.363.507 cổ phần, chiếm 67% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng, bao gồm :
  1. Vũ Tuấn Bình : số cổ phần mua : 1.429.810
  2. Nguyễn Thị Hồng Huệ : số cổ phần mua : 310.958
  3. Nguyễn Lê Quỳnh : số cổ phần mua : 1.399.813

- 4. Nguyễn thị Bích Ngọc : số cổ phần mua : 549.926
- 5. Nguyễn Minh Khôi : số cổ phần mua : 197.000
- 6. Từ Thị Hiền : số cổ phần mua : 230.000
- 7. Phạm Thị Dịu : số cổ phần mua : 246.000

- Cổ đông khác : 2.136.193 cổ phần, chiếm 32% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :



**5. Định hướng phát triển :**

- Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 5 năm có mức bình quân hàng năm từ 20-22%
- Hiệu quả hoạt động SXKD năm sau cao hơn năm trước
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định, duy trì lợi nhuận tích lũy để phát triển Công ty bền vững.

**Chiến lược phát triển trung và dài hạn :**

- Tiếp tục sản xuất kinh doanh ngành sản xuất các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic
- Phát triển thêm các thị trường khác và có chiến lược xuất khẩu sang các nước .
- Tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, giỏi, làm việc theo phong cách quản lý hiện đại và kế thừa đội ngũ quản lý có kinh nghiệm.
- Phát huy chính sách đãi ngộ, khuyến khích tốt hơn cho người lao động.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng Công ty :

Công ty luôn tâm niệm với mục tiêu : Phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững, có đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt thông qua việc phát triển Công ty phải gắn liền với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, làm công tác xã hội từ thiện, cùng chung tay phát triển cộng đồng.

#### 6. Các rủi ro :

- Thị trường bất động sản phục hồi chậm khiến hàng tồn kho các sản phẩm vật liệu xây dựng nói chung và ngành gạch men nói riêng tăng cao ;
- Các nguồn chi phí đầu vào tăng nhưng giá bán sản phẩm tăng không đáng kể.
- Cạnh tranh trên thị trường VLXD quyết liệt bởi kinh tế trong nước hội nhập sâu hơn với khu vực và thế giới, ngành VLXD trong nước đầu tư ào ạt, dàn trải và thiếu định hướng chiến lược, cùng với buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực gạch, gốm sứ dẫn đến cung vượt cầu, tranh mua tranh bán. Do nguồn cung vượt quá xa nhu cầu đã ra tạo sức ép cạnh tranh lớn giữa các doanh nghiệp, giữa các ngành hàng với nhau.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Đvt : Tr. đồng

| T<br>T | Chỉ tiêu                             | Thực hiện năm<br>2021 | Kế hoạch năm<br>2022 |
|--------|--------------------------------------|-----------------------|----------------------|
| 1      | Sản lượng sản xuất (m <sup>2</sup> ) | 1.948.266             | 3.000.000            |
| 2      | Sản lượng tiêu thụ (m <sup>2</sup> ) | 2.454.576             | 3.000.000            |
| 3      | Tổng doanh thu                       | 192.485               | 250.608              |
| 4      | Lợi nhuận trước thuế                 | 3.835                 | 5.191                |
| 5      | Cổ tức %                             | 0                     |                      |

#### 1. Tình hình sản xuất :

Năm 2021, do dừng sản xuất gần Tết Nguyên đán nên sau Tết mới triển khai sửa chữa lớn, đến 27/3 bắt đầu ra sản phẩm. Dịch covid-19 tiếp tục bùng phát mạnh đã ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty, vì vậy sản lượng sản xuất không đạt như kế hoạch.

Sản phẩm năm nay Công ty là dòng sản phẩm trang trí như gạch 30x30cm, 40x40cm, 25x50cm và 20x40cm, 10x33cm, đến cuối năm phát triển thêm dòng sản phẩm 15x50cm và 30x60cm. Công ty tiếp tục duy trì sản xuất các kích thước nhỏ phù hợp với máy móc thiết bị hiện tại.

Hai hiệu ứng trên bề mặt gạch là hiệu ứng sugar và tráng men màu tiếp tục là các hiệu ứng chủ đạo các dòng sản phẩm của Công ty. Dòng sản phẩm màu trong men ngày càng được khách hàng ưa chuộng,

Tỉ lệ sản phẩm đạt loại 1 của cả Nhà máy đạt 85,6%, tăng 2,6% so với năm 2020. Tỉ lệ gạch thứ phẩm (loại 4) đạt mức 4,8%, giảm 2,1% so với năm 2020. Với chất lượng sản



xuất năm 2021 thì chất lượng sản phẩm được cải thiện đáng kể, đã làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh toàn Công ty.

Bên cạnh những mặt tích cực nêu trên thì sản xuất trong thời gian qua cũng có những khó khăn nhất định như:

Máy móc thiết bị một số cụm do có tuổi thọ cao nên đã xuống cấp (như sấy phun, máy ép), thường xuyên sự cố, làm gián đoạn sản xuất, đồng thời làm tăng chi phí vật tư phụ tùng thay thế, sửa chữa.

Trong cả năm 2021, do ảnh hưởng dịch Covid 19, việc tiêu thụ sản phẩm khó khăn, sản lượng tiêu thụ giảm nên Công ty phải cân đối sản xuất cho phù hợp với tình hình chung, chỉ sản xuất chưa đến 70% công suất.

Do sản xuất cho nhiều nhà phân phối với nhiều dòng sản phẩm khác nhau, cơ số mẫu rất lớn, số lượng sản xuất mỗi mẫu nhỏ lại thường xuyên thay đổi nên bộ phận trực tiếp sản xuất đôi khi ở thể bị động, chưa có thời gian chuẩn bị tốt. Công tác cung ứng nguyên vật liệu vì vậy cũng gặp khó khăn như khuôn chày, đặc biệt là cung ứng bao bì sản phẩm do có những mẫu sản xuất phải cần đồng thời 3 loại bao bì khác nhau nên nhà sản xuất không thể cung cấp kịp.

Công suất sản xuất chưa ổn định, việc duy trì nhân công trực tiếp gặp nhiều khó khăn, do đại dịch bùng phát mạnh nên Công ty phải áp dụng phương án sản xuất 3 tại chỗ theo chủ trương của Thành phố, giảm công suất sản xuất đến cuối năm mới tăng công suất trở lại.

#### **b. Tình hình tiêu thụ :**

Năm 2021 là năm tình hình dịch bệnh dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động xây dựng nói riêng. Việc giãn cách xã hội theo chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 kéo dài đã gây khó khăn cho các doanh nghiệp, nền kinh tế bị ngưng trệ, các ngành liên quan đến xây dựng ảnh hưởng nặng nề.

Năm 2021 sản lượng tiêu thụ Công ty đạt : **2.454.576 m<sup>2</sup>**

Đạt 81 % kế hoạch năm 2021 và đạt 87% so với năm 2020

Sản lượng tiêu thụ các kênh phân phối :

+ Kênh phân phối độc quyền: Từ 12 nhà phân phối lớn năm 2021 Công ty kí hợp đồng và phát triển thêm tổng 15 nhà phân phối lớn trên toàn quốc; Sản lượng năm 2021 đạt 1.373.441 m<sup>2</sup> đạt 71,31 % KH năm và đạt 97% so với năm 2020

+ Kênh phân phối sản phẩm Dacera và Niko: Năm 2020 từ 24 nhà phân phối, đến năm 2021 phát triển thêm tổng 34 nhà phân phối các tỉnh thành từ bắc đến nam; sản lượng tiêu thụ đạt 350.110 m2 đạt 95,82% KH năm và đạt 157% so với năm 2020

Thị trường bán lẻ: thị trường bán lẻ triển khai từ Đà Nẵng – Quảng nam đến Huế - Quảng Bình và Gia lai Kon tum.

Các thị trường bán lẻ chưa đạt kế hoạch giao năm 2021, tuy nhiên một vài thị trường có mức tăng trưởng hơn năm 2020.

## 2. Tổ chức và nhân sự :

### 2.1 Danh sách Ban điều hành :

| TT | Họ và tên           | Chức vụ                | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|----|---------------------|------------------------|----------|---------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1  | Vũ Tuấn Bình        | UVHĐQT – Tổng giám đốc | 1973     | Cử nhân             | 1.429.810                  | 21,99%                        |         |
| 2  | Hoàng Văn Chiến     | Phó TGD                | 1962     | Kỹ sư Cơ khí        | 5.000                      | 0,07%                         |         |
| 3  | Nguyễn Thị Hồng Huệ | Phó TGD                | 1987     | Cử nhân kinh tế     | 310.958                    | 0,5%                          |         |
| 4  | Trương Thị Phú      | Kế Toán Trưởng         | 1979     | Cử nhân kinh tế     |                            |                               |         |
| 5  | Phạm Thị Minh Trang | Phó TGD Kinh doanh     | 1990     | Cử nhân kinh tế     |                            |                               |         |

### 2.2 Những thay đổi trong ban điều hành : không

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

Đầu tư thêm 1 máy ép tại Dây chuyền 1 và 2 để dự phòng cho 2 máy ép quá cũ và hay bị sự cố với giá trị đầu tư là 8,2 tỷ đồng

Lắp đặt thêm 2 kho chứa gạch thành phẩm với giá trị 800 triệu đồng

Làm thêm kho chứa bã điều và kho chứa bao bì với giá trị gần 400 triệu đồng

Trang bị thêm 2 xe tải 1 tấn và 2,5 tấn phục vụ công tác bán hàng với giá trị hơn 600 triệu đồng .

#### 4. Tình hình tài chính :

##### 4.1 Tình hình tài chính :

| Chỉ tiêu                         | ĐVT         | Năm 2020        | Năm 2021        |
|----------------------------------|-------------|-----------------|-----------------|
| <b>I. Tổng DT và thu nhập</b>    |             | 186.897.693.957 | 192.774.378.879 |
| <b>1. Doanh thu SXKD</b>         | <b>Đồng</b> | 186.616.945.829 | 192.485.084.738 |
| <b>2. Doanh thu HĐ tài chính</b> | Đồng        | 7.111.764       | 5.657.779       |
| - Lãi tiền gửi ngân hàng         | Đồng        | 7.111.764       | 5.657.779       |
| - Góp vốn liên doanh             | Đồng        | 0               | 0               |
| <b>3. Thu nhập khác</b>          | <b>Đồng</b> | 273.636.364     | 283.636.362     |
| <b>II. Tổng chi phí</b>          | <b>Đồng</b> | 184.799.901.984 | 188.939.172.043 |
| 1. Giá vốn hàng bán              | Đồng        | 150.891.828.667 | 156.831.823.400 |
| 2. CP bán hàng                   | Đồng        | 13.360.818.759  | 12.106.390.493  |
| 3 CP quản lý                     | Đồng        | 12.539.675.793  | 12.276.768.893  |
| 4. Chi phí HĐTC                  | Đồng        | 7.971.008.560   | 7.636.501.080   |
| 5. CP khác                       | Đồng        | 36.570.205      | 87.688.177      |
| <b>III. Tổng lợi nhuận SXKD</b>  | <b>Đồng</b> | 2.097.791.973   | 3.835.206.836   |
| <b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>         |             | 0               | 0               |

##### 4.2 Các chỉ tiêu chính :

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu                              | Năm 2020        | Năm 2021        |
|---------------------------------------|-----------------|-----------------|
| <b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>            | 163.376.891.531 | 137.785.454.592 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 2.630.909.790   | 6.983.492.408   |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn         |                 | 5.000.000.000   |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn      | 7.264.283.486   | 10.555.459.081  |
| IV. Hàng tồn kho                      | 149.487.926.163 | 113.938.024.942 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác              | 3.993.772.092   | 1.308.478.161   |
| <b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>             | 41.089.777.396  | 42.895.686.090  |
| I - Các khoản phải thu dài hạn        | 627.400.000     | 627.400.000     |

|  |                        |                        |
|--|------------------------|------------------------|
| II. Tài sản cố định                            | 36.077.940.833         | 36.553.115.689         |
| III. Bất động sản đầu tư                       |                        |                        |
| VI. Tài sản dài hạn khác                       | 4.384.436.563          | 5.715.170.401          |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                            | <b>204.466.668.927</b> | <b>180.681.140.682</b> |
| <b>C-NỢ PHẢI TRẢ</b>                           | <b>137.704.104.809</b> | <b>110.708.798.181</b> |
| I. Nợ ngắn hạn                                 | 126.327.653.659        | 100.520.973.057        |
| II. Nợ dài hạn                                 | 11.376.451.150         | 10.187.825.124         |
| <b>D -VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                       | <b>66.762.564.118</b>  | <b>69.972.342.501</b>  |
| I. Vốn chủ sở hữu                              | 66.762.564.118         | 69.972.342.501         |
| 1- Vốn góp của chủ sở hữu                      | 65.000.000.000         | 65.000.000.000         |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết       | 65.000.000.000         | 65.000.000.000         |
| 7- Quỹ đầu tư phát triển                       | 105.855.380            | 105.855.380            |
| 11- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối          | 1.656.708.738          | 4.866.487.121          |
| - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 23.097.460             | 1.656.708.738          |
| - LNST chưa phân phối kỳ này                   | 1.633.611.278          | 3.209.778.383          |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác                 | 0                      | 0                      |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>                          | <b>204.466.668.927</b> | <b>180.681.140.682</b> |

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

### 5.1 Cơ cấu cổ đông :

- Các cổ đông lớn : 4.363.507 cổ phần, chiếm 67% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng, bao gồm :

|                         |                              |
|-------------------------|------------------------------|
| 1. Vũ Tuấn Bình         | : số cổ phần mua : 1.429.810 |
| 2. Nguyễn Thị Hồng Huệ  | : số cổ phần mua : 310.958   |
| 3. Nguyễn Lê Quỳnh      | : số cổ phần mua : 1.399.813 |
| 4. Nguyễn thị Bích Ngọc | : số cổ phần mua : 549.926   |
| 5. Nguyễn Minh Khôi     | : số cổ phần mua : 197.000   |
| 6. Từ Thị Hiền          | : số cổ phần mua : 230.000   |
| 7. Phạm Thị Dịu         | : số cổ phần mua : 246.000   |

- Cổ đông khác : 2.136.193 cổ phần, chiếm 32% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.

5.2 Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu : không

5.3 Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.4 Các chứng khoán khác : không có



**III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC :****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :****1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty :**

Năm 2021, Công ty CP gạch men Cosevco thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh : Sản xuất đạt 65% kế hoạch năm , Tiêu thụ đạt 81% kế hoạch. Doanh thu đạt 85% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 103% .

**1.2 Những tiến bộ Công ty đạt được :**

- Khách hàng đánh giá cao sản phẩm của Công ty
- Thị trường phát triển rộng
- Giữ được đội ngũ lao động có kinh nghiệm, tay nghề cao
- Đảm bảo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

**2. Tình hình tài chính :****2.1 Tình hình tài chính :**

- Tổng tài sản của Công ty là : 180.681.140.682 đồng, Trong đó, tài sản ngắn hạn là 137.785.454.592 đồng, tài sản dài hạn 42.895.686.090 đồng.

**2.2 Tình hình nợ phải trả :**

- Tình hình nợ hiện tại 110.708.798.181 đồng, giảm so với cùng kỳ , trong đó : nợ ngắn hạn là : 100.520.973.057 đồng, nợ dài hạn : 10.187.825.124 đồng

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :**

- Công ty duy trì cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ và đảm bảo hiệu quả quản lý.

- Từng bước hoàn thiện các chính sách, quy định và hệ thống quy chế quản trị Công ty theo mô hình Công ty đại chúng và hướng tới các phương pháp quản lý hiện đại, hiệu quả cao và minh bạch về thông tin.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :**

Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 như sau :

Đvt : Tr. đồng

| TT       | Chỉ tiêu                             | Kế hoạch  | Ghi chú |
|----------|--------------------------------------|-----------|---------|
| <b>I</b> | <b>Sản lượng sản xuất - tiêu thụ</b> |           |         |
| 1        | Sản xuất (m2)                        | 3.000.000 |         |
| 2        | Tiêu thụ (m2)                        | 3.000.000 |         |

|            |                             |         |  |
|------------|-----------------------------|---------|--|
| <b>II</b>  | <b>Tổng doanh thu</b>       | 250.608 |  |
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b> | 5.191   |  |
| <b>IV</b>  | <b>Cổ tức (%)</b>           | 0%      |  |

**a. Về sản xuất :**

Khắc phục những khuyết tật khi sản xuất các mẫu màu trong men, tăng chất lượng loại 1, giảm phế phẩm để ổn định sản xuất

Tăng cường công tác giám sát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu tình trạng phân nhiều lô, hạ loại thường xuyên và khiếu nại sản phẩm sau bán hàng để giữ vững uy tín thương hiệu.

Các bộ phận liên quan phối hợp để có biện pháp tiết kiệm chi phí nguyên liệu, vật tư phụ tùng để giảm giá thành sản phẩm.

Tìm thêm nguồn nguyên liệu đất sét, các nguyên liệu có giá cạnh tranh để ổn định sản xuất lâu dài và giảm chi phí sản xuất của Công ty.

**b. Về tiêu thụ :**

Ổn định giá bán, chính sách năm.. Chính sách áp dụng cho dòng sản phẩm mới phù hợp với điều kiện của Công ty.

Mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm các nhà phân phối .

Phát triển thêm dòng sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Chính sách bán hàng đối với sản phẩm cũ, hàng tồn kho, mẫu chậm bán, mẫu nhỏ lẻ...

Xử lý về giá bán và chính sách hợp lí với thị trường nhằm thu hồi vốn tái sản xuất.

Các hoạt động liên quan thương hiệu: update liên tục hình ảnh mẫu mới, dòng sản phẩm mới lên trang Web, phối cảnh mới mẻ, hiện đại kịp xu hướng.

Tiếp tục tăng cường hoạt động quảng cáo thông qua việc đầu tư trưng bày tại cửa hàng, đại lý, đầu tư kệ mẫu .

**5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có**

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :**

**1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :**

Trong năm 2021, HĐQT Công ty CP gạch men Cosevco, với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội cổ đông trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã chủ động bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, chỉ đạo thực hiện các giải pháp được đặt ra nhằm đảm bảo duy trì và phát

triển hoạt động sản xuất kinh doanh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Ban lãnh đạo Công ty đã thể hiện sự nỗ lực cao trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 đã đạt được những kết quả nhất định. Các nghị quyết, quyết định và các chủ trương luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, có sự đồng thuận cao của các thành viên. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Hội đồng Quản trị thường xuyên nắm tình hình, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo kịp thời; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty :**

Ban điều hành gồm có : 01 Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc. Ban điều hành đã cơ bản thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo thẩm quyền, thay mặt Công ty ký kết các Hợp đồng kinh tế, đề xuất cán bộ quản lý để HĐQT bổ nhiệm khi cần thiết, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và văn bản của HĐQT đã ban hành.

Nhìn chung, dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2021, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành đã nỗ lực làm hết trách nhiệm và khả năng của mình trước những khó khăn thách thức. Khách hàng mục tiêu vẫn tiếp tục tín nhiệm. Sản phẩm gạch men của Công ty đang phát triển rộng khắp các thị trường cả nước và nhãn hiệu sản phẩm gạch men Dacera ngày càng được giữ vững.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :**

Trên cơ sở thực hiện năm 2021 và dự báo tình hình khó khăn thuận lợi trong năm 2022, Công ty CP gạch men Cosevco xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 như sau :

*Đvt : Tr. đồng*

| <b>T</b> | <b>Chỉ tiêu</b> | <b>Kế hoạch</b> | <b>Ghi chú</b> |
|----------|-----------------|-----------------|----------------|
|----------|-----------------|-----------------|----------------|

|            |                                      |           |  |
|------------|--------------------------------------|-----------|--|
| <b>I</b>   | <b>Sản lượng sản xuất - tiêu thụ</b> |           |  |
| <b>1</b>   | Sản xuất (m2)                        | 3.000.000 |  |
| <b>2</b>   | Tiêu thụ (m2)                        | 3.000.000 |  |
| <b>II</b>  | <b>Tổng doanh thu</b>                | 250.605   |  |
| <b>III</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>          | 5.191     |  |
| <b>IV</b>  | <b>Cổ tức (%)</b>                    | 0         |  |

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu trên, HĐQT Công ty cổ phần gạch men Cosevco đề ra một số giải pháp thực hiện như sau :

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT. Giữ vững sự ổn định và phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Cùng cố nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất, giảm chi phí sản xuất, giá thành, tạo thế cạnh tranh cao nhất.
- Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông .
- Bảo toàn và phát triển các nguồn vốn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và Công ty về công tác tài chính.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

### 1. Hội đồng quản trị :

#### 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

| TT | Tên t/chức , cá nhân | Chức vụ tại Công ty | Năm sinh | Trình độ        | Địa chỉ   | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----|----------------------|---------------------|----------|-----------------|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1  | Vũ Tuấn Bình         | Thành viên HĐQT-TGD | 1973     | Cử nhân kinh tế | P402-Nhà B4 – Làng QTTL- Đ. Trần Đăng Ninh – Hà Nội | 1.429.810                  | 22%                           |         |
| 2  | Nguyễn               | TV.HĐQT             | 1988     | Cử              | Hồng  | 310.958                    | 5%                            |         |

|   |                |                     |      |                 |                                 |           |       |  |
|---|----------------|---------------------|------|-----------------|---------------------------------|-----------|-------|--|
|   | Thị Hồng Huệ   | – Phó Tổng giám đốc |      | nhân kinh tế    | Phong, Ninh Giang, Hải Dương    |           |       |  |
| 3 | Trần Ánh Dương | TV.HĐQT             | 1986 | Cử nhân luật    | Long Thạch A, Thốt Nốt, Cần Thơ | 1.100.493 | 16.9% |  |
| 4 | Phạm Thị Dịu   | TV.HĐQT             | 1987 | Cử nhân kinh tế | 22 ngõ 250 Minh Khai- HBT _HN   | 246.000   | 3.7%  |  |
| 5 | Lê Nguyễn Hải  | TV.HĐQT             | 1973 | Cử nhân kinh tế | Đà Nẵng                         | 0         | %     |  |

**Trong đó :**

- 1/5 thành viên là thành viên điều hành của Công ty với chức danh Tổng giám đốc Công ty.
- 4/5 thành viên là thành viên không điều hành.
- Không có thành viên độc lập không điều hành.

**1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : Không có****1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị :****- Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 05 thành viên, phần lớn các thành viên HĐQT đều hoạt động kiêm nhiệm nhưng đã cố gắng dành thời gian cho công tác quản trị của Công ty cổ phần . Sự cố gắng của các thành viên HĐQT đã kịp thời đưa ra các ý kiến chỉ đạo hợp lý nhằm giúp Công ty cổ phần hoạt động ổn định, vượt qua được những khó khăn và biến động của thị trường trong năm 2021.

Quá trình lãnh đạo, điều hành Hội đồng Quản trị luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều do Chủ trì HĐQT chủ trì, có Ban Kiểm soát tham gia, được tiến hành hàng quý, nhằm thảo luận những vấn đề của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT, phù hợp với chức



năng và quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo kịp thời; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.

Căn cứ ý kiến của các thành viên, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định và một số chủ trương chính trong năm như sau :

- Ban hành các Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh theo định kỳ từng quý.

- Ban hành các quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả

- Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký hồ sơ, hợp đồng vay vốn, hợp đồng bảo lãnh phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành : không có

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị : Không có

1.6 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : chưa có

## 2. Ban kiểm soát :

### 2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

| TT | Tên t/chức , cá nhân | Chức vụ tại Công ty  | Năm sinh | Trình độ      | Địa chỉ                           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ |
|----|----------------------|----------------------|----------|---------------|-----------------------------------|----------------------------|-------------------------------|
| 1  | Nguyễn Thị Bích Ngọc | Trưởng Ban kiểm soát | 1975     | Đại học       | P305 nhà 92 A2 Thanh Nhà- Hà Nội  | 549.926                    | 8.4%                          |
| 2  | Trần Đình Nghĩa      | TV.BKS               | 1977     | Kỹ sư Điện tử | Tổ 23 – P. Hòa Hiệp Nam – Q. Liên |                            |                               |

|   |                |        |      |              |  |  |  |
|---|----------------|--------|------|--------------|--|--|--|
|   |                |        |      |              | Chiều –<br>Đà Nẵng                               |  |  |
| 3 | Huỳnh Bá Thuận | TV.BKS | 1970 | Kỹ sư<br>Hóa | Tổ 25- P<br>Khuê<br>Trung,<br>Cẩm Lệ,<br>Đà Nẵng |  |  |

## 2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Ban kiểm soát hoạt động khách quan, độc lập, có mối quan hệ tốt với HĐQT và Ban điều hành trong hoạt động giám sát mọi hoạt động trong Công ty, nên thường xuyên được tiếp xúc trực tiếp đến các thông tin, dữ liệu tài chính, kinh doanh của Công ty.
- Các thành viên của Ban kiểm soát đều được tham gia 100% các cuộc họp của HĐQT để lắng nghe thông tin và tham gia ý kiến với HĐQT về các mặt : Quản trị tài chính, điều hành SXKD, các hợp đồng kinh tế.
- Ban kiểm soát làm việc đúng quy chế, điều lệ và quy định của pháp luật, thường xuyên họp bàn về các nội dung thảo luận và thông tin kết quả SXKD định kỳ được đưa ra trước các cuộc họp HĐQT, đồng thời đều đi đến đồng thuận với các nội dung, nghị quyết hợp lý của HĐQT trong việc điều quản trị, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và đã đem lại hiệu quả SXKD trong năm qua.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT , Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau : - Tổng chi trả thù lao năm 2021 : **392.000.000 đồng.**

3.1 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có

3.2 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

3.3 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

- Công ty sẽ có lộ trình chuẩn bị nguồn nhân lực để cơ cấu thành viên HĐQT không kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của Công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2021 đã được kiểm toán bởi : Công ty TNHH Kiểm toán và Kế Toán AAC

Sau khi kết thúc kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã có Báo cáo kiểm toán và đưa ra ý kiến, xác nhận Báo cáo tài chính như sau :

### 1.Ý kiến kiểm toán :

- Ban kiểm soát làm việc đúng quy chế, điều lệ và quy định của pháp luật, thường xuyên họp bàn về các nội dung thảo luận và thông tin kết quả SXKD định kỳ được đưa ra trước các cuộc họp HĐQT, đồng thời đều đi đến đồng thuận với các nội dung, nghị quyết hợp lý của HĐQT trong việc điều quản trị, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và đã đem lại hiệu quả SXKD trong năm qua.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :**

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau : - Tổng chi trả thù lao năm 2018 : **396.000.000 đồng**.

**3.1** Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có

**3.2** Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

**3.3** Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

- Công ty sẽ có lộ trình chuẩn bị nguồn nhân lực để cơ cấu thành viên HĐQT không kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của Công ty.

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2020 đã được kiểm toán bởi : Công ty TNHH Kiểm toán và Kế Toán AAC

Sau khi kết thúc kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã có Báo cáo kiểm toán và đưa ra ý kiến, xác nhận Báo cáo tài chính như sau :**1. Ý kiến kiểm toán :**

“..... Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :**

Toàn văn Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm : Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, được đính kèm với Báo cáo thường niên năm 2020 và niêm yết công khai tại Website : [www.dacera.com.vn](http://www.dacera.com.vn), mục Quan hệ cổ đông và Website : [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn), mục công bố thông tin, đồng thời lưu trữ tại Trụ sở Công ty CP gạch men Coseco – Đường số 9 – KCN Hòa Khánh – Liên Chiểu – T.p Đà Nẵng.

Đề nghị quý cổ đông tham khảo theo chỉ dẫn nêu trên .

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty CP gạch men Cosevco, được công bố đến quý cổ đông và các bên liên quan theo quy định.

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty**

**KẾT TUNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Lê Quỳnh**

Nơi nhận :

- Các TV.HĐQT, BKS, Ban TGD
- UB.CKNN ( để b/c)
- Niêm yết Website của UBCKNN : : [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn)
- Niêm yết Website của Cty : [www.Dacera.com.vn](http://www.Dacera.com.vn)
- Lưu VP,PTC,, Thư ký Cty.